TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2018/QĐST- HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 23 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc Th, sinh năm 1976.

* Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1977.

Đều ở địa chỉ: Thôn Ph, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Phạm Ngọc Th và chị Trần Thị D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc Th và chị Trần Thị D thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Anh Phạm Ngọc Th và chị Trần Thị D có hai con chung là Phạm Ngọc Đ và Phạm Ngọc Th1 đều sinh ngày 30/4/1998. Hiện hai con đã trưởng thành. Anh Th và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

2.3. Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Ngọc Th và chị Trần Thị D có tài sản chung nhưng đã tự thỏa thuận phân chia với nhau xong, không vay nợ chung tài sản của ai. Anh Th và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

* **Về án phí**: Anh Phạm Ngọc Th tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng anh Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008598 ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án huyện Tiền Hải,

tỉnh Thái Bình sang án phí cho anh Th. Trả lại anh Th 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Tiền Hải;*
- *Chi cục THADS huyện Tiền Hải;*
- *UBND xã N, huyện Tiền Hải;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Chu Thị Tuyết